

KỸ THUẬT  
TRỒNG ĐẬU TƯƠNG XUÂN

- Cắt cây phơi khô, đập lấy hạt, sàng sảy kỹ, loại bỏ hạt thối, lép, bảo quản nơi khô và kín.



- Đậu để làm giống: chọn ở ruộng tốt, sạch bệnh được khử lẩn, loại bỏ cây xấu, phơi trên nong, nia (không phơi trên nền xi măng).

- Nhện đỏ: chích hút nhựa cây làm lá cây bị bạc trắng.
- Sâu đục quả: chui vào quả ăn hạt.
- Phòng trừ sâu: dùng các loại thuốc: Padan 0,1% (loại 95 SP), Bi58 0,1-0,2%, phun làm 4 đợt, trong các giai đoạn:
  - Khi cây mới có 2 lá sò và 1 lá thật (đây là lần phun bắt buộc).
  - Khi cây có 4-5 lá.
  - Khi cây chuẩn bị ra hoa (phun Bi 58).
  - Thời kỳ tắt hoa, làm quả (phun Padan, Bi58).

■ Các loại bệnh chính

- Bệnh gỉ sắt: làm cho mặt trên lá có màu vàng nhạt, mặt dưới lá có lớp lông màu nâu sẫm (như gỉ sắt). Bệnh làm giảm năng suất đáng kể.
- Bệnh đốm nâu: biểu hiện trên thân, lá, quả và hạt bị lốm đốm nâu.
- Phòng, trừ bệnh: muốn phòng trừ bệnh đạt hiệu quả cần chọn giống trồng sạch bệnh, bón phân cân đối và luân canh cây trồng hợp lý. Thuốc dùng là Zineb 0,2-0,3%, Boocđô 1%...

Thu hoạch

- Thu hoạch khi cây có 2/3 số quả chín, vỏ quả chuyển màu vàng sáng và vàng sậm, hạt đã cứng và toàn bộ lá chuyển màu vàng.



## KỸ THUẬT TRỒNG ĐẬU TƯƠNG XUÂN

### Giá trị sử dụng

- Là loại thực phẩm giàu dinh dưỡng (có 37-39% đạm và 18-23% chất béo các loại vi-ta-min và chất khoáng) có thể chế biến thành các loại thức ăn rất có giá trị cho người và gia súc.
- Rễ chứa nhiều nốt sần có tác dụng cố định đạm, cải tạo và tăng độ phì cho đất, góp phần phá vỡ chu kỳ sâu bệnh khi thực hiện chế độ luân canh hợp lý.

### Giống

- Giống trồng: Sử dụng các giống DT84, DT90... (có thời gian sinh trưởng 85-100 ngày) và các giống AK02, AK03, AK05... (có thời gian sinh trưởng 80-90 ngày).
- Tiêu chuẩn hạt giống: Hạt giống lấy ở những cây phát triển tốt, sạch bệnh, hạt mẩy, sáng màu, không bị sâu bệnh và tỷ lệ nảy mầm trên 90%.
- Lượng giống dùng cho 1ha 50-60kg.

### Thời vụ

Tốt nhất gieo từ 20/2 - 10/3.

### Làm đất

- Đất ruộng 1 vụ lúa mùa, đất bãi, đất đồi thấp đều trồng được đậu tương. Yêu cầu đất phải tơi xốp, giữ ẩm và thoát nước tốt. Chân đất thấp, ruộng 1 vụ phải lên luống: rộng 1,2-2m, cao 15-20cm, rãnh luống rộng 20-25cm.
- Chủ động làm đất, lên luống ngay sau khi thu hoạch vụ mùa, vụ thu đông.

### Gieo hạt

- Gieo khi có mưa xuân, trời ẩm, đủ độ ẩm.
- Phơi lại hạt giống trong nắng nhẹ (2 giờ) trên nong, nia, cót trước khi gieo.
- Rạch hàng và gieo theo hốc: 1 hốc 2 hạt (chú ý lấp đất kín phần bón lót trước khi gieo).

- Mật độ - khoảng cách:

- Các giống: AK02, AK03, AK05 khoảng cách trồng 30-35×10cm, mật độ 60-70 cây/m<sup>2</sup>.
- Các giống: DT84, DT90... khoảng cách trồng 35-40 × 12cm, mật độ 42-50 cây/m<sup>2</sup>.

### Bón phân - chăm sóc

- Lượng phân bón cho 1ha:
  - Phân chuồng : 6-7 tấn.
  - Phân lân Văn Điển: 400-500kg.
  - Phân đạm urê: 50-60kg.

- Phân kali: 50-60kg.

- Vôi bột: 500-800kg.

### • Cách bón và chăm sóc:

- Bón lót toàn bộ phân chuồng, phân lân, vôi, 1/2 phân đạm và 1/3 phân kali. Trộn đều phân, rải theo rạch.
- Bón thúc đợt 1 (khi cây có 3-4 lá thật). Bón nốt sần đạm còn lại kết hợp vun nhẹ gốc đợt 1.
- Bón thúc đợt 2 (Trước khi cây ra hoa): Bón nốt sần kali còn lại kết hợp vun gốc đợt 2. Chú ý hạn chế làm đứt rễ cây khi vun, xới.
- Dặm sớm chỗ cây bị mất khoảng, tỉa định cây lúc cây được 2-3 lá.
- Nhổ cỏ, xới xáo nhẹ quanh gốc, sau mỗi đợt mưa.

### Phòng trừ sâu bệnh

#### ■ Các loại sâu hại chính

- Dòi đục thân, nôn: đục bên trong biểu bì thân, cành, lá làm cây con và các bộ phận này héo dần và chết.
- Sâu khoang, sâu xanh: ăn lá làm lá bị khuyết, mỏng.
- Các loại rệp, rầy chích hút nhựa làm cây bị quần ngon và lá.